

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
HUYỆN HÀM THUẬN NAM
TỈNH BÌNH THUẬN
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 28/2025/HS-ST

Ngày: 26/3/2025.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM THUẬN NAM, TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nàng Hương.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Thông Minh Tấn.

2. Ông Lê Chánh Ngôn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Hoa - Thư ký Toà án nhân dân huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: Ông Trần Duy Nguyên- Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ L số 20/2025/HSST ngày 26 tháng 02 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2025/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 3 năm 2025 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị Quỳnh C, tên gọi khác: không, sinh năm 1972, Giới tính: nữ.

Nơi cư trú: thôn Phú Lộc, xã Hàm Cường, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa giáo;

Nghề nghiệp: buôn bán; Trình độ học vấn: 9/12.

Con ông Nguyễn Văn T (chết); Mẹ: Nguyễn Thị T - sinh năm 1950; Nơi cư trú: xã Hòa Bình, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu.

Chị em ruột: 02 người, bị cáo là con thứ hai trong gia đình.

Chồng: Đào Sỹ H, sinh năm 1971, con: 02 người con, lớn sinh năm 1997, nhỏ sinh năm 1999. Nơi cư trú: thôn Phú Lộc, xã Hàm Cường, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận.

Tiền án; Tiền sự: không.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 06/02/2025 đến nay (có mặt).

- *Bị hại*: bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1973; Nơi cư trú: thôn Phú Lộc, xã Hàm Cường, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận. (Vắng mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: bà Võ Thị Như L, sinh năm 1977; Nơi cư trú: thôn Dân Bình, xã Hàm Kiệm, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ 50 phút, ngày 22/10/2024, Nguyễn Thị L (sinh năm 1973, trú thôn Phú Lộc, xã Hàm Cường, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận) đến chợ Hàm Cường ở thôn Phú Cường, xã Hàm Cường, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận. Tại đây, Nguyễn Thị L gặp Võ Thị Như L (sinh năm 1977, trú thôn Dân Bình, xã Hàm Kiệm, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận) là bạn của L và Nguyễn Thị Quỳnh C là tiểu thương bán gà, trong lúc cả ba đứng nói chuyện với nhau thì C thấy trong túi áo khoác bên phải của L có một ví da màu đen nên nảy sinh ý định Cắm đoạt. Khi thấy chị L đang quay người sang hướng Liễu nói chuyện, C đã lén lút lấy ví da bên trong túi áo khoác của chị L rồi cất giấu. Tiếp đó, C để ví da lên bàn và dùng khăn lau bàn che lại. Sau khi bán hàng xong, C dọn đồ đem ra phía sau nhà Văn hóa thôn Phú Cường để cất bàn ghế, tại đây C mở ví da vừa trộm được và kiểm tra thấy bên trong có số tiền 2.500.000 (hai triệu năm trăm nghìn) đồng gồm 04 tờ tiền polime mệnh giá 500.000 (năm trăm ngàn) đồng, 02 tờ tiền polime mệnh giá 200.000 (hai trăm ngàn) đồng và 01 tờ tiền polime mệnh giá 100.000 (một trăm ngàn) đồng. Sau đó, C cất số tiền trên vào túi đang đeo trên người và vứt ví da của chị L gần đó. Sau khi phát hiện bị mất tài sản, chị Nguyễn Thị L đến Công an xã Hàm Cường trình báo. Sau đó, Công an xã Hàm Cường đã mời Nguyễn Thị Quỳnh C về trụ sở làm việc, quá trình làm việc, C đã khai nhận hành vi trộm cắp tài sản và tự nguyện giao nộp số tiền cùng ví da nêu trên.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 Ví da màu đen có chữ THOM BROWNE NEW YORK; Số tiền Việt Nam đồng gồm: 04 tờ polime mệnh giá 500.000 đồng (năm trăm ngàn đồng), 02 tờ polime mệnh giá 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng), 01 tờ polime mệnh giá 100.000 đồng (một trăm ngàn đồng);

01 đoạn video thời lượng dài 55 giây, bắt đầu lúc 07 giờ 50 phút 46 giây đến lúc 07 giờ 51 phút 39 giây ngày 22/10/2024 được trích từ ứng dụng quản lý camera giám sát cài đặt trên điện thoại di động của Lưu Thành N (sinh năm 1994, trú thôn Phú Cường, xã Hàm Cường, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận).

Tại bản kết luận định giá tài sản số 01/2025-HĐĐG ngày 06/02/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Hàm Thuận Nam kết luận: 01 (một) ví da màu đen có chữ THOM BROWNE NEW YORK trị giá 250.000 (hai trăm năm mươi nghìn) đồng.

Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã trả lại 01 (một) ví da màu đen có chữ THOM BROWNE NEW YORK và số tiền 2.500.000 (hai triệu năm trăm nghìn) đồng cho bị hại Nguyễn Thị L.

Về dân sự: bị hại Nguyễn Thị L đã nhận lại được tài sản và không yêu cầu bồi thường.

Tại Cáo trạng số 24/CT-VKSHTN-HS ngày 25 tháng 02 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Nam đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị Quỳnh C về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Nam giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Thị Quỳnh C như bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị Quỳnh C phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 173, Điểm i, s Khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Thị Quỳnh C từ 06 tháng tù đến 12 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng đến 24 tháng.

Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong nên không đề cập xử lý.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Nguyễn Thị Quỳnh C thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] 1.1 Về tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Hàm Thuận Nam, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Nam, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự quy định và không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

1.2 Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa. Xét thấy, sự vắng mặt của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trên không gây trở ngại cho việc xét xử. Căn cứ Điều 292, Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án.

[2] Với các tài liệu, chứng cứ đã được xác minh thu thập có tại hồ sơ vụ án, đối Cáo với lời khai của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác tại phiên tòa là phù hợp, có đủ cơ sở kết luận:

Bị cáo Nguyễn Thị Quỳnh C là công dân có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hoàn toàn nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật. Tuy nhiên, Vào ngày 22/10/2024 tại chợ Hàm Cường (thuộc thôn Phú Cường, xã Hàm Cường, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận) bị cáo Nguyễn Thị Quỳnh C đã có hành vi lén lút trộm cắp 01 ví da màu đen có chữ THOM BROWNE NEW YORK trị giá 250.000 (hai trăm năm mươi nghìn) đồng và số tiền 2.500.000 (hai triệu năm trăm nghìn) đồng của bà Nguyễn Thị L. Tổng giá trị tài sản bị Chiếm đoạt là 2.750.000 (hai triệu bảy trăm năm mươi nghìn) đồng. Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Thị Quỳnh C là cố ý, đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và khung hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015. Do đó cáo trạng đã truy tố của Viện kiểm sát huyện Hàm Thuận Nam đối với bị cáo Nguyễn Thị Quỳnh C là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Thị Quỳnh C là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây tâm lý lo lắng cho quần chúng nhân dân. Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng mức hình phạt đủ nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

[4] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo như:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị Quỳnh C thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo là lao động chính trong gia đình có hoàn cảnh khó khăn (có xác nhận của chính quyền địa phương). Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo Nguyễn Thị Quỳnh C được quy định tại s, i khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Nguyễn Thị Quỳnh C không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Do bị cáo Nguyễn Thị Quỳnh C có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng và có khả năng tự cải tạo, do đó Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo

ra khỏi đời sống xã hội, cho bị cáo Nguyễn Thị Quỳnh C hưởng án treo, giao cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục là phù hợp.

[5] Về xử lý vật chứng:

Cơ quan điều tra đã trả lại 01 (một) ví da màu đen có chữ THOM BROWNE NEW YORK và số tiền 2.500.000 (hai triệu năm trăm nghìn) đồng cho bị hại Nguyễn Thị L là có căn cứ, đúng pháp luật.

01 đoạn video thời lượng dài 55 giây, bắt đầu lúc 07 giờ 50 phút 46 giây đến lúc 07 giờ 51 phút 39 giây ngày 22/10/2024 được trích từ ứng dụng quản lý camera giám sát cài đặt trên điện thoại di động của Lưu Thành N (sinh năm 1994, trú thôn Phú Cường, xã Hàm Cường, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận) tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bị hại Nguyễn Thị L đã nhận lại được tài sản và không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xét.

[7] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thị Quỳnh C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị Quỳnh C phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ: khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ Luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị Quỳnh C 06 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 12 tháng kể từ ngày tuyên án (ngày 26/3/2025).

Giao bị cáo Nguyễn Thị Quỳnh C cho Ủy ban nhân dân xã Hàm Cường, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận nơi bị cáo Nguyễn Thị Quỳnh C đang cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục Nguyễn Thị Quỳnh C.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự năm 2019.

2. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Thị Quỳnh C phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (26/3/2025). Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

4. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

(Đã giải thích chế định án treo cho bị cáo Nguyễn Thị Quỳnh C).

Nơi nhận:

- Như Điều 262 BLTTHS 2015.

- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM.
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Nàng Hương